

2.2. Tiêu chuẩn đánh giá về nhân sự chủ chốt: Không yêu cầu

Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật

Đánh giá theo phương pháp đạt/không đạt:

Căn cứ quy mô, tính chất của gói thầu mà xác định mức độ yêu cầu đối với từng nội dung. Đối với các tiêu chí đánh giá tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt. Đối với các tiêu chí chi tiết cơ bản trong tiêu chí tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt.

Tiêu chí tổng quát được đánh giá là đạt khi tất cả các tiêu chí chi tiết cơ bản được đánh giá là đạt.

E-HSDT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí tổng quát đều được đánh giá là đạt.

Nội dung đánh giá		Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt
1. Đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa, tiêu chuẩn sản xuất, tiêu chuẩn chế tạo và công nghệ		
1.1 Đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa, tiêu chuẩn sản xuất, tiêu chuẩn chế tạo và công nghệ	- Hàng hóa nhà thầu cung cấp có đặc tính, thông số kỹ thuật, tiêu chuẩn sản xuất, tiêu chuẩn chế tạo, công nghệ và chỉ tiêu kỹ thuật của nguyên vật liệu hoàn toàn phù hợp hoặc đáp ứng cao hơn yêu cầu tại Chương V: Yêu cầu về kỹ thuật thuộc E-HSMT. - Cung cấp đầy đủ Catalogue hoặc tài liệu kỹ thuật của nhà sản xuất hoặc địa chỉ website của nhà sản xuất thể hiện đầy đủ thông số kỹ thuật, hình ảnh của hàng hóa chào thầu, trường hợp Catalogue hoặc thông số kỹ thuật trên website của nhà sản xuất không thể hiện đầy đủ thông số kỹ thuật, hình ảnh của hàng hóa thì nhà thầu phải cung cấp bảng xác nhận thông số kỹ thuật của nhà sản xuất hoặc nhà phân phối hợp pháp tại Việt Nam đối với hàng hóa đó (có tài liệu chứng minh). - Có bảng liệt kê chi tiết danh mục hàng hóa phù hợp với yêu cầu về phạm vi cung cấp với đầy đủ thông số kỹ thuật, thời gian bảo hành hàng hóa phù	Đạt

Nội dung đánh giá		Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt
	hợp với các yêu cầu kỹ thuật tại E-HSMT. - Hàng hóa chào trong E-HSMT phải có đầy đủ ký, mã hiệu (nếu có), nguồn gốc xuất xứ rõ ràng.	
	Không đề xuất hoặc đề xuất không đầy đủ hoặc đề xuất không hợp lý.	Không đạt
1.2. Mức độ đáp ứng yêu cầu của tài liệu kỹ thuật	Nhà thầu cung cấp đầy đủ tài liệu chứng minh thông số kỹ thuật đáp ứng yêu cầu tại Chương V E-HSMT (Tài liệu kỹ thuật là các bảng thông số kỹ thuật được công bố bởi nhà sản xuất/bản kiểm nghiệm/phiếu kiểm định/chứng chỉ chất lượng (bản test gốc) của các đơn vị có chức năng, thẩm quyền xác nhận)	Đạt
	Không đề xuất hoặc đề xuất không đầy đủ hoặc đề xuất không hợp lý	Không đạt
2. Tính hợp lý và hiệu quả kinh tế của các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp, lắp đặt, kiểm soát chất lượng hàng hóa		
2.1. Giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp, lắp đặt; Biện pháp đảm bảo chất lượng hàng hóa trước, trong và sau khi lắp đặt.	- Nhà thầu có thuyết minh về giải pháp cung ứng, vận chuyển, lắp đặt, kiểm soát chất lượng phù hợp và khả thi. - Nhà thầu có thuyết minh về biện pháp đảm bảo chất lượng hàng hóa. Có quy trình kiểm soát chất lượng cụ thể cho từng loại mặt hàng trước và trong quá trình cung cấp. - Có kế hoạch tổ chức kiểm tra, đo đạc, nghiệm thu hàng hóa trước khi tiến hành bàn giao đáp ứng yêu cầu kỹ thuật tại Chương V E-HSMT và phù hợp với tiến độ nhà thầu đề xuất.	Đạt
	Không đề xuất hoặc đề xuất không đầy đủ hoặc đề xuất không hợp lý.	Không đạt
	Nhà thầu có thuyết minh hợp lý, phù hợp về tính hợp lý và hiệu quả kinh tế	Đạt

Nội dung đánh giá		Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt
2.2 Tính hợp lý và hiệu quả kinh tế	của các giải pháp kỹ thuật, biện pháp cung cấp hàng hóa do nhà thầu đề xuất.	
	Nhà thầu không có thuyết minh về tính hợp lý và hiệu quả kinh tế của các giải pháp kỹ thuật, biện pháp cung cấp hàng hóa do nhà thầu đề xuất hoặc có nhưng không rõ ràng, không phù hợp, không hợp lý.	Không đạt
3. Mức độ đáp ứng các yêu cầu về bảo hành, bảo trì		
3.1 Kế hoạch cung cấp dịch vụ bảo hành, bảo trì	Nhà thầu trình bày được kế hoạch cung cấp dịch vụ bảo hành, bảo trì cho từng loại hàng hóa do nhà thầu đề xuất cung cấp cho gói thầu đáp ứng yêu cầu kỹ thuật quy định tại E-HSMT.	Đạt
	Không đề xuất hoặc đề xuất không đầy đủ hoặc đề xuất không hợp lý.	Không đạt
3.2 Năng lực cung cấp các dịch vụ sau bán hàng (bảo hành, bảo trì)	Nhà thầu có tài liệu chứng minh năng lực cung cấp các dịch vụ sau bán hàng; cung cấp vật tư, phụ tùng thay thế; bảo hành, bảo trì (chứng minh nhà thầu có một đại lý hoặc đại diện) có khả năng sẵn sàng thực hiện các nghĩa vụ của nhà thầu, có tài liệu chứng minh nhà thầu có nhân sự thực hiện dịch vụ bảo hành, bảo trì.	Đạt
	Nhà thầu không có năng lực hoặc không có tài liệu chứng minh hoặc có nhưng không đầy đủ.	Không đạt
3.3 Thời gian bảo hành	Tối thiểu 12 tháng hoặc đáp ứng yêu cầu bảo hành khác tại chương V của E-HSMT	Đạt
	Không đáp ứng các tiêu chí trên.	Không đạt
4. Khả năng thích ứng địa lý môi trường		
Khả năng thích ứng về địa lý, môi trường	Hàng hóa được cung cấp hoàn toàn thích ứng về địa lý, môi trường	Đạt
	Hàng hóa được cung cấp không thích ứng về địa lý, môi trường	Không đạt

Nội dung đánh giá		Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt
5. Hàng hóa được cung cấp tác động đến môi trường và đề xuất biện pháp giải quyết.		
Hàng hóa được cung cấp tác động đến môi trường và đề xuất biện pháp giải quyết.	Hàng hóa được cung cấp không tác động nhiều đến môi trường và nếu có tác động nhà thầu phải trình bày được nguyên nhân và đề xuất biện pháp giải quyết hợp lý.	Đạt
	Hàng hóa được cung cấp có tác động nhiều đến môi trường và không đề xuất được biện pháp giải quyết.	Không đạt
6. Các yếu tố về điều kiện thương mại, đào tạo, chuyển giao công nghệ		
Điều kiện thương mại, đào tạo, chuyển giao công nghệ hợp lý, khả thi, phù hợp với đề xuất về tiến độ cung cấp.	Nhà thầu có thuyết minh đề xuất cụ thể, chi tiết điều kiện thương mại (điều kiện giao hàng, tạm ứng, thanh toán, thanh quyết toán...). Có điều kiện thương mại, đào tạo, chuyển giao công nghệ hợp lý, khả thi, phù hợp với đề xuất về tiến độ cung cấp, thời gian thực hiện hợp đồng.	Đạt
	Nhà thầu không có thuyết minh đề xuất cụ thể, chi tiết điều kiện thương mại (điều kiện giao hàng, tạm ứng, thanh toán, thanh quyết toán...) hoặc có nhưng không đầy đủ, không chi tiết hoặc có nhưng không hợp lý hoặc/và Có điều kiện thương mại, thời gian thực hiện, đào tạo hướng dẫn sử dụng không hợp lý hoặc không khả thi hoặc không phù hợp với đề xuất về tiến độ cung cấp, thời gian thực hiện hợp đồng.	Không đạt
7. Tiến độ cung cấp hàng hóa		
Tiến độ cung cấp hàng hóa	- Giao hàng đáp ứng yêu cầu E-HSMT. - Có biểu tiến độ cung cấp hàng hóa, bố trí nhân lực thể hiện chi tiết quá trình triển khai thực hiện hợp đồng của nhà thầu (từ sau khi ký hợp đồng đến khi hoàn thành hợp đồng) phù hợp với đề	Đạt

Nội dung đánh giá		Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt
	xuất kỹ thuật và đáp ứng yêu cầu của E-HSMT. - Có kế hoạch tổ chức kiểm tra, nghiệm thu công việc; nghiệm thu giai đoạn hoặc bộ phận (hạng mục); nghiệm thu hoàn thành toàn bộ gói thầu. - Đối với danh mục hàng hóa: Nhà bạt kiểm tra, ô kiểm tra huấn luyện ngoài trời, bàn sắt sơn tĩnh điện, nhà bạt dã ngoại và các hàng hóa theo mẫu thiết kế của Chủ đầu tư (đính kèm E-HSMT) là hàng hóa đặc thù được thiết kế để phù hợp với nhu cầu sử dụng trong môi trường quân sự, cần sự khẳng định của nhà sản xuất, nhà cung cấp để đảm bảo tính khả thi trong việc cung cấp hàng hóa khi nhà thầu trúng thầu và cần gắn với trách nhiệm của nhà sản xuất trong việc cung cấp các dịch vụ sau bán hàng như lắp đặt, bảo trì ... và các dịch vụ liên quan khác nhà thầu phải có tài liệu (hợp đồng nguyên tắc với đơn vị sản xuất hoặc hợp đồng nguyên tắc với đại lý cấp I về việc cung cấp chủng loại hàng hóa do nhà thầu đề xuất cho gói thầu hoặc các tài liệu tương đương khác) để chứng minh khả năng đáp ứng về tiến độ cung cấp cho gói thầu này.	
	Không đề xuất hoặc đề xuất không đầy đủ, chi tiết hoặc đề xuất không hợp lý.	Không đạt
8. Uy tín của nhà thầu thông qua lịch sử tham dự các gói thầu trong quá khứ		
Uy tín của nhà thầu thông qua lịch sử tham dự các gói thầu trong quá khứ	Từ năm 2022 đến nay: Nhà thầu có cam kết không bị kết luận vi phạm về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu, chất lượng của hàng hóa đã được sử dụng theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP ngày 04/8/2025 của Chính Phủ (Có cam kết kèm theo).	Đạt

Nội dung đánh giá		Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt
	Nhà thầu không có cam kết, cam kết không đúng hoặc nhà thầu đã từng bị kết luận vi phạm về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu, chất lượng của hàng hóa đã được sử dụng theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP ngày 04/8/2025 của Chính Phủ.	Không đạt
9. An toàn lao động, vệ sinh môi trường và phòng chống cháy nổ		
Giải pháp bảo đảm an toàn lao động, vệ sinh môi trường và phòng chống cháy nổ trong quá trình thực hiện.	Nhà thầu có thuyết minh về biện pháp đảm bảo An toàn lao động, vệ sinh môi trường và phòng chống cháy nổ trong quá trình thực hiện (giao nhận hàng hóa, vận chuyển, lắp đặt, lưu kho...) phù hợp và khả thi.	Đạt
	Nhà thầu không có thuyết minh về biện pháp đảm bảo an toàn lao động, vệ sinh môi trường và phòng chống cháy nổ trong quá trình thực hiện (giao nhận hàng hóa, vận chuyển, lắp đặt, lưu kho...) hoặc thuyết minh không phù hợp và khả thi.	Không đạt
10. Các cam kết của nhà thầu		
Các cam kết của nhà thầu	Nhà thầu thực hiện cam kết các nội dung sau đây: - Cam kết cung cấp các dịch vụ sau bán hàng. - Cam kết đóng gói theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất, đảm bảo hàng hóa nguyên đai nguyên kiện. - Cam kết thu hồi hàng hóa trong trường hợp hàng hóa không đảm bảo yêu cầu chất lượng, kỹ thuật, thiết kế (<i>đặc biệt là đối với hàng hóa theo mẫu thiết kế của Chủ đầu tư như: lưới nguy trang rào ri bộ đội, thước chỉ huy, thước kẻ vẽ đa năng, cặp da học viên sĩ quan, giá treo bàn đồ, giá để chậu, túi đeo chéo dã</i>	Đạt

Nội dung đánh giá		Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt
	<i>ngoại, vỡ kẻ ngang, số bìà cứng...</i>) mà không do lỗi của Chủ đầu tư. - Cam kết cử cán bộ kỹ thuật trong vòng 12 giờ sau khi nhận được thông báo xảy ra sự cố của bên sử dụng (bằng văn bản hoặc điện thoại). - Cam kết thời gian bảo hành thay thế thiết bị khác không quá 10 ngày làm việc kể từ khi nhận được yêu cầu của chủ đầu tư (bảo hành tại nơi sử dụng). - Cam kết cung cấp thiết bị hoặc phụ kiện thay thế khi bảo hành phải có thông số kỹ thuật tương đương với thiết bị hoặc phụ kiện đã được lắp đặt. - Cam kết cung cấp tài liệu chứng minh nguồn gốc, xuất xứ của hàng hóa: Có chứng chỉ CO/CQ đối với hàng hóa nhập khẩu (hoặc giấy tờ tương đương), CQ đối với hàng hóa sản xuất tại Việt Nam khi bàn giao hàng hóa.	
	Thiếu một trong các cam kết trên.	Không đạt

Mục 4. Tiêu chuẩn đánh giá về tài chính

4.1. Phương pháp giá thấp nhất:

Cách xác định giá thấp nhất theo các bước sau đây:

Bước 1. Xác định giá dự thầu, giá dự thầu sau giảm giá (nếu có);

Bước 2. Xác định giá trị ưu đãi (nếu có) theo quy định tại Mục 28 E-CDNT;

Bước 3. Xếp hạng nhà thầu: E-HSDT có giá dự thầu sau khi trừ đi giá trị giảm giá (nếu có), cộng giá trị ưu đãi (nếu có) thấp nhất được xếp hạng thứ nhất.

Mục 5. Phương án kỹ thuật thay thế trong E-HSDT: Không áp dụng

Mục 6. Trường hợp gói thầu chia thành nhiều phần độc lập: Không áp dụng.